

Số: 121/2020/QĐST-HNGĐ

*Hồng Ngự, ngày 02 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 169/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Bé T, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp 2, xã 1, huyện HN, tỉnh ĐT.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp 2, xã 1, huyện HN, tỉnh ĐT.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Bé T và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Bé T và anh Nguyễn Văn Đ thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con:

+ Chị Đặng Thị Bé T được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 07/02/2012.

+ Anh Nguyễn Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Bé T tự nguyện không yêu cầu. Sau khi ly hôn, anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Đ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Bé T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Đ.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, thỏa thuận: Chị Đặng Thị Bé T và anh Nguyễn Văn Đ mỗi người chịu 75.000đ án phí ly hôn, chị Bé T tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn cho anh Đ, tổng cộng là 150.000đ được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0003038 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HN. Chị Bé T được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND H. Hồng Ngự;
- THADS H. Hồng Ngự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Thùy Dung**